

Bản án số: 36/2022/HNGĐ - ST

Ngày 15 - 5 - 2022

V/v: Ly hôn và tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Quang Khải

Bà: Bạc Thị Kiên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ngày 15/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 2 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị V. Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Quốc Kh. Sinh năm 1979

Nơi đang ký hộ khẩu thường trú: Thôn Duyên Long, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 41, phân trại I, Trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an. Địa chỉ tại: Xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

(Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09/02/2022 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Quốc Kh kết hôn với nhau vào ngày 22/11/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị và anh Kh kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn anh Kh chơi bời không lo toan gánh vác việc gia đình và nuôi dạy con chung. Năm 2016, anh Kh đã bị bắt và bị Tòa án nhân dân xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Hiện nay anh Kh đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an.

Trong suốt thời gian chung sống cùng nhau, chị V thấy anh Kh không thay đổi, sống không có hạnh phúc. Chị V nhận thấy tình cảm giữa chị và anh Kh không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Quốc Kh.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Vũ Quốc Kh có 02 con chung là Vũ Thị Lan A, sinh ngày 28/10/2002 và Vũ Thị Quỳnh Tr sinh ngày 16/7/2008. Cháu Vũ Thị Lan A đã thành niên và có khả năng lao động nên chị V không yêu cầu Tòa giải quyết. Chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Quỳnh Tr đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản:

- Tài sản riêng; nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng: Chị V khai không có.
- Tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 15 tháng 2 năm 2022 anh Vũ Quốc Kh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị V chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên vào ngày 22/11/2001. Do bản thân anh nghiện ma túy và đến năm 2016 thì bị bắt và chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ. Do thời gian anh đi chấp hành án dài và tình cảm phai nhạt nên anh chấp nhận ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Thị Lan A, sinh ngày 28/10/2002 và Vũ Thị Quỳnh Tr sinh ngày 16/7/2008. Anh Kh đề nghị được tự giải quyết sau khi trở về.

Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng: Anh Kh khai không có.

Tại biên bản ghi ý kiến của con chưa thành niên ngày 11/02/2022, cháu Vũ Thị Quỳnh Tr trình bày: Hiện nay cháu đang ở cùng mẹ cháu, nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu được ở cùng mẹ cháu để mẹ cháu chăm sóc và nuôi dưỡng cháu. Bố cháu đang chấp hành án nên không có khả năng chăm sóc và nuôi dưỡng cháu được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Chị Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Quốc Kh. Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Anh Kh có hộ khẩu thường trú tại cư trú tại Thôn Duyên Long, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2022, Tòa án mở phiên tòa, chị V và anh Kh đã được triệu tập hợp lệ và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238/BLTTDS xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị V và anh Vũ Quốc Kh kết hôn vào ngày 22/11/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Anh chị kết hôn với nhau là tự nguyện, không bị ai ép buộc và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9; Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Kh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị V và anh Kh đều khai và công nhận vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân trong thời gian dài không chung sống cùng nhau. Hội đồng xét xử nhận định, mâu thuẫn giữa chị V và anh Kh là có thật, anh Kh không làm tròn trách nhiệm làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị V.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Vũ Quốc Kh có 02 con chung là Vũ Thị Lan, sinh ngày 28/10/2002 và Vũ Thị Quỳnh Tr sinh ngày 16/7/2008. Cháu Vũ Thị Lan A đã thành niên và có khả năng lao động nên chị V không yêu cầu Tòa giải quyết.

Anh Kh có đề nghị được tự giải quyết về con chung, tuy nhiên hiện nay cháu Vũ Thị Quỳnh Tr chưa thành niên nên cháu cần có người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, con chung cũng có nguyện vọng được ở cùng chị V. Hiện nay anh Kh đang chấp hành án không thể trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung được. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con chung và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận sự nguyện vọng của chị V và cháu Tr, giao con chung cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị V và anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản: Tài sản riêng; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng: Chị V và anh Kh đều khai không có.

- Tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị V được ly hôn Vũ Quốc Kh.

2. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị V được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Quỳnh Tr sinh ngày 16/7/2008 đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về tài sản:* Tài sản riêng; Nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng: Không có. Tài sản chung Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí DSST chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004898 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên. Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị V và anh Vũ Quốc Kh đều vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKSND H.ĐB
- Chi cục THSDS H.ĐB;
- Dương sự;
- UBND xã Noong Hẹt;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

